

BỘ THƯƠNG MẠI

tuyến đường Hồ Chí Minh giai đoạn I đi qua,

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thương mại số **1953/2004/QĐ-BTM** ngày **30/12/2004** về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường Hồ Chí Minh giai đoạn I ban hành kèm theo Quyết định số **0278/2002/QĐ-BTM** ngày **19/3/2002** của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức Bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội Khóa XI về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và đầu tư, Giám đốc Sở Thương mại/Sở Thương mại và du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành bản điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường Hồ Chí Minh giai đoạn I ban hành kèm theo Quyết định số 0278/2002/QĐ-BTM.

Điều 2. Các nội dung khác quy định tại Quyết định số 0278/2002/QĐ-BTM ngày 19 tháng 3 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Thương mại vẫn tiếp tục có hiệu lực.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Giám đốc Sở Thương mại/Thương mại du lịch của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có tuyến đường Hồ Chí Minh đi qua; Giám đốc các đơn vị kinh doanh xăng dầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Thủ trưởng

Lê Danh Vinh

**BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH HỆ THỐNG CỬA HÀNG
XĂNG DẦU DỌC TUYẾN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN I**
(ban hành kèm theo Quyết định số 1953/2004/QĐ-BTM ngày 30/12/2004).

Số thứ tự	Tên và vị trí cửa hàng	Loại cửa hàng
	Tỉnh Hòa Bình	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng tại Km 29, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn	III
2	Cửa hàng tại Km 24, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn	III
3	Cửa hàng tại Km 40 + 500, xã Cao Dương, huyện Kim Bôi	III
4	Cửa hàng tại Km 83, xã Phố Sáu, huyện Yên Thủy	III
	Tỉnh Thanh Hóa	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng tại Km 132 + 500, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc	III
	Điều chỉnh:	
1	Cửa hàng Ngọc Lặc, thị trấn Ngọc Lặc, Km 111 + 500 thành cửa hàng tại Km 132 + 900, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc.	III
2	Cửa hàng Xuân Lam, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, Km 155 + 400 thành cửa hàng tại Km 156 + 300, xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân	I
3	Cửa hàng Cẩm Sơn, thị trấn huyện Cẩm Thủy, Km 116 + 500 thành cửa hàng tại Km 115 + 250.	II
4	Cửa hàng Yên Cát, thị trấn huyện Như Xuân, Km 190 + 900 thành cửa hàng tại Km 191 + 200	II
	Tỉnh Nghệ An	
	Thay thế các cửa hàng tại Quyết định số 0278/2002/QĐ-BTM bằng các cửa hàng sau:	
1	Cửa hàng Châu Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Chương	I
2	Cửa hàng Hạnh Lâm, xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương	III
3	Cửa hàng Thanh Mai, xã Thanh Mai, huyện Thanh Chương	III
4	Cửa hàng Hoa Tuyến, thị trấn Lát, huyện Tân Kỳ	II
5	Cửa hàng Khánh Sửu, xã Nghĩa Hành, huyện Tân Kỳ	II
6	Cửa hàng Nghĩ Bình, xã Nghĩa Bình, huyện Tân Kỳ	II
7	Cửa hàng Nghĩa Dũng, xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ	III
8	Cửa hàng Tri Lễ, huyện Anh Sơn	I
9	Cửa hàng Đông Hiếu, huyện Nghĩa Đàn	I
10	Cửa hàng Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn	III

Số thứ tự	Tên và vị trí cửa hàng	Loại cửa hàng
11	Cửa hàng Nghĩa Lộc, huyện Nghĩa Đàn	III
	Tỉnh Hà Tĩnh	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng tại xã Hương Long, huyện Hương Khê	II
2	Cửa hàng tại thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn	II
3	Cửa hàng tại xã Hương Trạch, huyện Hương Khê	II
4	Cửa hàng tại Km 436 + 000, huyện Hương Khê	I
	Điều chỉnh:	
1	Cửa hàng Hương Khê, thị trấn Hương Khê thành cửa hàng Phúc Đồng, xã Phúc Đồng, huyện Hương Khê.	II
2	Cửa hàng Hương Sơn, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn thành cửa hàng tại Km 378 + 950.	I
	Tỉnh Quảng Bình	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng tại xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch.	II
2	Cửa hàng tại Km 439 + 500, thôn Tân Đức, xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa.	III
3	Cửa hàng tại Km 21 + 300, huyện Bố Trạch.	I
4	Cửa hàng tại Km 55 + 500, huyện Bố Trạch.	I
5	Cửa hàng tại Km 102 + 000, huyện Quảng Ninh.	I
6	Cửa hàng tại Km 140 + 600, huyện Lệ Thủy.	I
	Điều chỉnh:	
1	Cửa hàng Khe Ve, xã Hóa Thanh, huyện Minh Hóa thành cửa hàng tại Km 461 + 600, xã Hóa Thanh, huyện Minh Hóa.	II
2	Cửa hàng Tây Đông Hối, xã Phú Quý, huyện Bố Trạch thành cửa hàng tại Km 576 + 400, xã Phú Quý, huyện Bố Trạch.	I
3	Cửa hàng Mai Thủy, xã Mai Thủy, huyện Lệ Thủy thành cửa hàng tại Km 616 + 700, xã Mai Thủy, huyện Lệ Thủy.	I
	Tỉnh Quảng Trị	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng Tà Rụt, khu kinh tế cửa khẩu La Lay, huyện Đắc Rông.	II
2	Cửa hàng Tà Long, xã Tà Long, huyện Đắc Rông	III
3	Cửa hàng tại Km 190 + 000, huyện Hướng Hóa	I
4	Cửa hàng tại Km 211 + 300, huyện Hướng Hóa	I
5	Cửa hàng tại Km 49 + 734, huyện Đắc Rông	I
6	Cửa hàng tại Km 274 + 600, huyện Đắc Rông	I

Số thứ tự	Tên và vị trí cửa hàng	Loại cửa hàng
	Điều chỉnh:	
1	Cửa hàng Bến Quan, thị trấn Bến Quan, huyện Vĩnh Linh thành cửa hàng tại Km 647 + 850, Bến Quan, Vĩnh Linh	II
2	Cửa hàng Cam Lộ, Cầu Đuôi, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ thành cửa hàng tại Km 668 + 100, Cầu Đuôi, Cam Lộ	I
	Tỉnh Thừa Thiên - Huế	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng tại xã A Ngo, huyện A Lưới	I
2	Cửa hàng tại xã Hồng Vân, huyện A Lưới	II
3	Cửa hàng tại Hương Lâm - A Đốt, huyện A Lưới	II
4	Cửa hàng tại Km 304 + 200, huyện A Lưới	I
5	Cửa hàng tại Km 384 + 400, huyện A Lưới	I
	Tỉnh Quảng Nam	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng tại khu vực thôn 5, xã Phước Đức, huyện Phước Sơn	III
2	Cửa hàng tại khu vực thôn Long Viên, xã Phước Mỹ, huyện Phước Sơn.	III
3	Cửa hàng A Duông, thị trấn Prao, huyện Đông Giang	III
4	Cửa hàng A Xờ, xã Mà-cooi, huyện Đông Giang	III
5	Cửa hàng A Zút, xã Bhaleê, huyện Tây Giang	III
6	Cửa hàng Prao, thị trấn Prao, huyện Đông Giang	III
7	Cửa hàng Thạnh mỹ, thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang	III
8	Cửa hàng Hoàng Út, thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang	III
9	Cửa hàng Phước Sơn, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn	III
10	Cửa hàng Petajico, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn	III
11	Cửa hàng tại Km 282 + 100, huyện Phước Sơn	I
12	Cửa hàng tại Km 432 + 000, huyện Đông Giang	I
13	Cửa hàng tại Km 475 + 500, huyện Đông Giang	I
	Điều chỉnh:	
1	Cửa hàng Thành Mỹ, thị trấn huyện Nam Giang thành cửa hàng tại Km 262 + 800	II
2	Cửa hàng Làng Hồi, ngã ba Làng Hồi thành cửa hàng tại Km 305 + 650	I
	Tỉnh Kon Tum	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng tại Km 357 + 800, huyện Đắc Glei	I
	Điều chỉnh:	

Số thứ tự	Tên và vị trí cửa hàng	Loại cửa hàng
1	Cửa hàng Đắc Glei, thị trấn Đắc Glei, huyện Đắc Glei thành cửa hàng tại Km 341+702, huyện Đắc Glei.	I
2	Cửa hàng Ngọc Hồi, thị trấn Ngọc Hồi, huyện Ngọc Hồi thành cửa hàng tại Km 404+700, huyện Ngọc Hồi.	I
	Tỉnh Đắc Lắc	
	Thay thế các cửa hàng tại Quyết định số 0278/2002/QĐ-BTM bằng các cửa hàng sau:	
1	Cửa hàng Eahlco, Km 435, quốc lộ 14	II
2	Cửa hàng Pongdrang, Km 400, quốc lộ 14, thành phố Ban Mê Thuột	I
3	Cửa hàng số 08, Km 710, quốc lộ 14, thành phố Ban Mê Thuột	III
4	Cửa hàng số 18, Km 718, quốc lộ 14, thành phố Ban Mê Thuột	III
5	Cửa hàng tại Km 689, quốc lộ 14	III
6	Cửa hàng tại Km 729, quốc lộ 14	III
	Tỉnh Đắc Nông	
	Bổ sung:	
1	Cửa hàng Krôngnô, Km 340 đường Hồ Chí Minh	II
2	Cửa hàng số 20, Km 742, quốc lộ 14, Cư Jút	III
3	Cửa hàng số 21, Km 874, quốc lộ 14, Đắc Rấp	II
4	Cửa hàng Gia Nghĩa, thị trấn Gia Nghĩa, Km 240, quốc lộ 14	III
5	Cửa hàng tại Km 749, quốc lộ 14, thôn Bắc Sơn, xã Đắc Gắn, huyện Đắc Mil.	II
6	Cửa hàng tại Km 883, quốc lộ 14, thôn 5, xã Đắc Ru, huyện Đắc Rlấp	II
7	Cửa hàng tại thôn 1, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút	II
8	Cửa hàng tại thôn 4, xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút	I
9	Cửa hàng tại thôn 8, xã Đắc Song, huyện Đắc Song	II
10	Cửa hàng tại thôn 2, xã Đắc Rung, huyện Đắc Song	I
11	Cửa hàng tại trung tâm huyện Đắc Song	II
12	Cửa hàng tại thôn 3, xã Đắc Rla, huyện Đắc Mil	II
13	Cửa hàng tại thôn 9, xã Đức Mạnh, huyện Đắc Mil	II
14	Cửa hàng tại thôn Thuận Hạnh, xã Thuận An, huyện Đắc Mil	I
15	Cửa hàng tại thôn Tân Thắng, xã Quảng Thành, huyện Đắc Nông	I
16	Cửa hàng tại thôn Tân Tiến, xã Quảng Thành, huyện Đắc Nông	I
17	Cửa hàng tại thôn 2, xã Quảng Tín, huyện Đắc Rlấp	II
18	Cửa hàng tại thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đắc Rlấp	I
19	Cửa hàng tại thị trấn Kiến Đức, huyện Đắc Rlấp	II

09638547